

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2017/HS-PT

Ngày: 28-11-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh.

Các Thẩm phán: Bà Lù Làn Din và ông Phùng Lâm Hồng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 41/2017/HSPT ngày 06 tháng 11 N 2017 đối với bị cáo Lý Văn T do có kháng cáo của người bị hại bà Lâm Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2017/HSST ngày 26 tháng 9 N 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Lý Văn T - sinh ngày 10 tháng 7 N 1965 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Bản A, xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 07/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Minh C và bà Lâm Thị H; có vợ là Triệu Thị N và 03 người con;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 05/6/2017. Hiện đang giam giữ tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

1. Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T: Ông Nguyễn Ngọc H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Vắng mặt và có gửi bản

bào chữa.

2. Người bị hại: Bà Lâm Thị H - Sinh N 1938. Nơi cư trú: Bản A, xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

3. Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Chu Thị N - Sinh N 1964. Nơi cư trú: Bản A, xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị D. Nơi cư trú: Bản A, xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện B thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/3/2017, Lý Văn T cùng cháu gái là Lý Thị T cùng chăn trâu trên đồi cây nhà T tại Bản A, xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, T thấy bà Lâm Thị H (là mẹ đẻ T) đi lên phía T chăn trâu, lúc này T nhìn thấy bà H ném vật gì đó về phía mấy con trâu, T liền đi lại thì thấy có 01 con dao tay và 01 bao tải của bà H. Nghĩ là bà H ném dao vào trâu nhà mình nên T đi lại gần bà H và nói: *“Mẹ vừa phải thôi, sao quá đáng thế, chăn trâu trên đất của nhà thôi mà”*, đồng thời dùng một tay nắm vào bả vai bà H kéo xuống hàng rào cạnh bờ ao nhà anh Viễn, ấn người bà H về phía hàng rào, một tay T rút dao ở bao dao đeo cạnh người chém vào cây chuối và nói: *“Đấy sao không bảo các cháu nó rào chỗ cây chuối này, bà rào hết cả chỗ người ta đi lại”*, bà H nói: *“Tao không trồng dâu, chúng nó trồng tao biết cái gì”*, T liền nói: *“Già rồi phải bảo các con các cháu, bây giờ muốn đi chăn trâu phải đi vòng qua đường khác”*. Xong T thả tay giữ bà H ra, quay lại chỗ chăn trâu thì bà H chửi T và nói sẽ đi báo công an, trưởng bản. T liền quay lại đuổi theo bà H, khi chạy được khoảng 10m thì T đuổi kịp bà H, T dùng tay phải đẩy từ phía sau vào vùng gáy bà H làm bà H ngã lăn ra mặt đường gây 1/3 xương chày phải. Sau đó bà H được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Bảo Yên và đến ngày 16/3/2017 chuyển lên điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai.

Tại bản kết luận giám định số 45/2017/GĐTT - TTPY ngày 13/4/2017, của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tại thời điểm giám định bà Lâm Thị H bị gãy 1/3 trên xương chày phải, mức tổn hại sức khỏe là 15%; mặt trước cẳng chân phải có 01 sẹo nhẵn, màu thâm kích thước 20 cm x 0,3cm mức tổn hại sức khỏe là 10%. Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 24%. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật cứng, phẳng.

Bản án số 29/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/QH 14; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 05/6/2017.

Về Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lý Văn T phải bồi thường cho người bị hại bà Lâm Thị H 10.000.000 đ (mười triệu đồng); bồi thường cho bà Chu Thị N số tiền 13.890.000 đ (mười ba triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/10/2017, người bị hại là bà Lâm Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: Không nhất trí với mức bồi thường mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại bà Chu Thị N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm đã không xác định và không đưa người có quyền lợi liên quan là chị Nguyễn Thị D được tham gia tố tụng.

VKSND tỉnh Lào Cai nhận được 02 bản án với điều luật áp dụng không thống nhất như nhau. Áp dụng không đúng điều luật.

Lời khai của bị cáo và bị hại mâu thuẫn nhau về hành vi phạm tội của bị cáo, mâu thuẫn với kết luận giám định nhưng không được điều tra làm rõ.

Căn cứ vào những vi phạm trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248; khoản 1 Điều 250 BLTTHS huỷ bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tại bản bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những

người tham gia tố tụng khác, văn bản của người bào chữa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo không phù hợp với lời khai của bà Lâm Thị H và kết luận giám định thương tích, tại các bút lục 132; 134; 137 cũng như tại phiên tòa phúc thẩm. Tại lời khai (BL 132) bà Lâm Thị H khai: Tôi chạy được khoảng 100m thì T bắt kịp tôi. T dùng bản dao (bề mặt phẳng theo thân dao) đập nhiều phát vào người tôi từ khu vực mông bên phải đổ xuống chân bên phải tôi. Tại các lời khai (BL 134; 137) bà H khai: Khi bị Lý Văn T đuổi bà bỏ chạy thì cảm thấy có vật gì đó đập vào cẳng chân phải và ngã luôn tại chỗ. Khi bà ngã xuống thì có thấy Lý Văn T cầm 01 con dao và thấy Lý Văn T đút dao vào bao đeo ở thắt lưng. Tại phiên tòa bà Lâm Thị H Khai: Bà bị Lý Văn T dùng bản dao đập vào cẳng chân bà và nhìn thấy sau khi dùng dao đập vào chân bà thì bị cáo còn đút dao vào bao đeo bên người. Lời khai của bà Lâm Thị H phù hợp với kết luận giám định:

- Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp.
- Vật gây thương tích: Vật cứng, phẳng.

Sau khi tòa án sơ thẩm xét xử thì ngày 02/10/2017 bà Lâm Thị H có đơn kiến nghị (bút lục 221) trong đơn thể hiện bà không đồng ý với bản án sơ thẩm và cho rằng kết luận không đúng sự thật, bà hoàn toàn bị Lý Văn T cố ý đánh đập.

Như vậy lời khai của bị cáo Lý Văn T về hành vi phạm tội và lời khai của bị hại là mâu thuẫn với nhau, mâu thuẫn với bản kết luận giám định thương tích, song bản cáo trạng cũng như bản án sơ thẩm đã không điều tra làm rõ hành vi của bị cáo. Việc cáo trạng và bản án sơ thẩm nhận định bị cáo dùng tay đẩy bị hại ngã gây thương tích là chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo, không phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác. Xét thấy, việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

Tại hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm thể hiện bị cáo mới bồi thường thiệt hại cho bị hại 1.500.000đ (một triệu N trăm nghìn đồng), với khoản tiền đã bồi thường trên là chưa tương xứng với thiệt hại mà bị cáo đã gây ra cho bị hại cho nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS. Bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là không đúng, không phù hợp pháp luật.

Bản án số 29/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh

Lào Cai áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết 41/2017/QH -14; Khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bản án sơ thẩm áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 104 là không đúng quy định, khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 không quy định có các điểm.

[2] Xét kháng cáo không nhất trí với mức bồi thường dân sự của người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bà Chu Thị N yêu cầu bị cáo Lý Văn T phải bồi thường các khoản tiền gồm: Chi phí giám định 675.000 đồng; bồi dưỡng giám định 1.200.000 đồng; viện phí điều trị 11.382.285 đồng; thuê xe đi bệnh viện B 350.000 đồng; thuê xe từ B đi bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai và ngược lại bằng 3.000.000 đồng; thuê xe đi giám định 1.500.000 đồng; chi ăn uống và mua đồ dùng trong thời gian điều trị 4.423.000 đồng; tiền công chăm sóc trong 13 ngày x 02 người x 150.000 đồng bằng 3.900.000 đồng. Tổng cộng là 26.430.285 đồng, sau khi trừ 1.500.000 đồng bị cáo đã bồi thường, bà N yêu cầu bị cáo phải bồi thường 24.930.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm trong phần nhận định của Hội đồng xét xử không nêu rõ từng khoản tiền mà bà Lâm Thị H và bà Chu Thị N yêu cầu, khoản nào được chấp nhận, khoản nào không được chấp nhận mà chỉ nêu tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bà N là 13.890.000đ. Đối với khoản tiền công chăm sóc trong 13 ngày đi viện x 02 người x 150.000 đồng/ngày bằng 3.900.000 đồng mà bà Chu Thị N yêu cầu bồi thường cho bà và bà Nguyễn Thị D. Đối với phần này, bà Nguyễn Thị D không ủy quyền cho bà Chu Thị N yêu cầu bồi thường. Tại hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm đã không đưa bà Nguyễn Thị D vào tham gia tố tụng, không làm rõ bà Nguyễn Thị D có yêu cầu về khoản tiền này hay không là không đảm bảo quyền lợi cho đương sự.

Theo quy định của BLTTHS (Điều 224) và BLTTDS (Điều 266) cũng như Nghị quyết số 04/2004/NQ - HĐTP ngày 05/11/2004 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định mẫu các bản án thì trong phần quyết định phải ghi rõ các căn cứ pháp luật về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án. Nhưng bản án sơ thẩm không áp dụng các điều khoản quy định buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm được quy định tại các Điều 584;585;590 BLDS và Điều 42 BLHS.

Căn cứ vào những phân tích nêu trên xét thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm

không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, bản án sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, do vậy cần tuyên hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 248; Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy bản án sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tạm giam bị cáo Lý Văn T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai thụ lý lại vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh 2;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Công an huyện B;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- CC THADS huyện B ;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Người bào chữa; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hồng Hạnh